



# VAI TRÒ CỦA TỔ CHUYÊN MÔN TRƯỜNG TRUNG HỌC TRONG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

**ThS. NGUYỄN THỊ KIM CHI**  
Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An

## 1. Đặt vấn đề

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khoá XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT), đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế và Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về Đổi mới chương trình (CT), sách giáo khoa (SGK) giáo dục phổ thông (GDPT), Bộ GD&ĐT đã tiến hành xây dựng CT GDPT mới. Từ năm học 2018 - 2019, bắt đầu triển khai áp dụng CT GDPT và SGK mới theo hình thức cuốn chiếu đối với cấp Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông. Do vậy, nhà trường phổ thông cần phải nhanh chóng đổi mới sinh hoạt của tổ chuyên môn (TCM), chủ động xây dựng kế hoạch dạy học thích hợp trên cơ sở đề cao vai trò chủ động, sáng tạo và những ý tưởng mới của cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV). CBQL nhà trường phổ thông cần phải nắm bắt chủ trương, mục tiêu, yêu cầu của CT để chỉ đạo, triển khai có hiệu quả ở nhà trường. Điều đó đòi hỏi CBQL nhà trường nói chung, tổ trưởng chuyên môn nói riêng và GV trường trung học phải được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực để có thể chỉ đạo, quản lý, phát triển CT GD nhà trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực HS; Phối hợp với các ban ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, nhà giáo về phát triển CT GD nhà trường phổ thông; Chỉ đạo TCM xây dựng quy trình thực hiện CT; Đổi mới quản lý việc vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; Đổi mới quản lý công tác kiểm tra, đánh giá; Xã hội hóa, huy động nguồn lực cho việc thực hiện CT,...

Ở trường trung học, hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, GV, viên chức làm công tác thư viện, thiết bị GD được tổ chức thành TCM theo môn học, nhóm môn học. TCM là một bộ phận cấu thành bộ máy tổ chức, quản lý của trường phổ thông, là nơi trực tiếp triển khai các hoạt động GD và dạy học. Việc thiết kế, thực thi CT, đánh giá CT đối với từng môn học/hoạt động GD là nhiệm vụ then chốt, trọng tâm của TCM. Chính vì vậy, TCM có vai trò to lớn trong việc phát triển CT GD nhà trường. Trong bài viết này, chúng tôi bàn về vai trò của TCM trường trung học trong việc phát triển chương trình GD nhà trường.

## 2. Quan niệm về CT GD nhà trường

Có nhiều cách phân loại CT, theo cấp độ quản lý, có: CT quốc gia; CT địa phương; CT nhà trường. CT quốc gia được Nhà nước tổ chức xây dựng và ban hành. CT địa phương và CT nhà trường là sự điều chỉnh từ CT quốc gia để phù hợp với địa phương, vùng miền và điều kiện của từng trường, trên cơ sở quy định cụ thể về thời lượng và những nội dung được điều chỉnh.

CT GDPT được xác định trong điều 29 của Luật GD như sau: CT GDPT thể hiện mục tiêu GDPT; quy định chuẩn kiến thức, kĩ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung GDPT, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động GD, cách thức đánh giá kết quả GD đối với các môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học của GDPT [1]. SGK cụ thể hóa các yêu cầu về nội dung kiến thức và kĩ năng quy định trong

CT GD của các môn học ở mỗi lớp của GDPT, đáp ứng yêu cầu về phương pháp GDPT.

CT GDPT thể hiện mục tiêu GDPT; quy định yêu cầu cần đạt đối với HS; phạm vi và cấu trúc nội dung GDPT; phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động GD; cách thức đánh giá kết quả GD đối với các môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm sáng tạo (sau đây gọi chung là môn học) ở mỗi lớp và mỗi cấp học của GDPT. CT GDPT (sau đây gọi tắt là CT) bao gồm CT tổng thể và các CT môn học.

CT tổng thể là phương hướng và kế hoạch khái quát của toàn bộ CT GDPT, trong đó quy định những vấn đề chung của GDPT, bao gồm: Quan điểm xây dựng CT; mục tiêu CT GDPT và mục tiêu CT GD của từng cấp học; yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung của HS cuối mỗi cấp học; các lĩnh vực GD; hệ thống môn học; thời lượng của từng môn học; định hướng nội dung GD bắt buộc ở từng lĩnh vực GD và phân chia vào các môn học ở từng cấp học đối với tất cả HS trên phạm vi toàn quốc; định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức GD và cách thức đánh giá kết quả GD của từng môn học; điều kiện tối thiểu của nhà trường để thực hiện được CT [2].

CT GDPT nhằm giúp HS phát triển khả năng vốn có của bản thân, hình thành tính cách và thói quen; phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, trở thành người học tích cực, tự tin, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời; có những phẩm chất tốt đẹp và các năng lực cần thiết để trở thành người công dân có trách nhiệm, người lao động cần cù, có tri thức và sáng tạo.

CT GDPT giai đoạn sau năm 2015 chú ý tới chuẩn đầu ra, các năng lực cần cho cuộc sống và tham gia có hiệu quả trong xã hội mà người học cần đạt. Kết quả học tập cần đạt là "điểm bắt đầu" để xác định, lựa chọn, tổ chức nội dung học tập. Từ quan niệm này, CT xác định các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung HS cần đạt và các con đường, phương pháp giúp HS phát triển để đạt được các phẩm chất năng lực này.

CT GD quốc gia (CT GDPT mới), gồm CT GDPT tổng thể và CT môn học là một bản thiết kế chung có tính chất pháp lý quy định các tiêu chí, quy cách sản phẩm đầu ra của quá trình đào tạo mà mọi nhà trường, GV trong phạm vi quốc gia phải thực hiện. CT GD nhà trường là sự cụ thể hóa bản thiết kế chung của CT GDPT cho phù hợp với đặc điểm riêng của từng nhà trường giúp cho tất cả HS trong trường đều đạt chuẩn chung.

Phát triển CT nhà trường là quá trình cụ thể hóa, làm cho CT quốc gia phù hợp với thực tiễn của địa phương, trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung của CT quốc gia; lựa chọn, xây dựng nội dung (phần dành cho nhà trường xác định); xác định cách thức thực hiện phù hợp với thực tiễn nhà trường, những yêu cầu, thành tựu hiện đại về khoa học GD, công nghệ,... nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển các phẩm chất, năng lực của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu GD của cấp học.

Phát triển CT nhà trường là quá trình liên tục, bao gồm cả đánh giá và điều chỉnh; do tập thể ban giám hiệu, cán bộ, GV nhà trường thực hiện với sự tham gia và tư vấn, góp ý, phản biện của các đối tượng liên quan như

HS, cha mẹ các em, cộng đồng địa phương, chuyên gia GD, với sự hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước về GD ở địa phương (phòng GD & ĐT, sở GD & ĐT) và sự chỉ đạo của chính quyền địa phương.

CT GD nhà trường bao gồm các thành tố: Triết lí GD/tâm nhìn của nhà trường; Kế hoạch GD của từng khối lớp theo năm học; các chủ đề/mạch nội dung và yêu cầu cần đạt; Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; Đánh giá kết quả học tập của HS.

Phát triển CT GD là quá trình liên tục theo một quy trình hợp lí, bao gồm các bước sau: 1/ Phân tích nhu cầu; 2/ Xác định mục đích và mục tiêu; 3/ Thiết kế CT; 4/ Thực thi CT; 5/ Đánh giá CT [3]. Trong quy trình trên, việc thiết kế CTNT bao gồm: Xác định mục tiêu GD của nhà trường, xác định chuẩn kiến thức, kĩ năng cần đạt; Xác định phạm vi và cấu trúc nội dung GD; Xác định phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động GD, cách thức đánh giá kết quả GD, trên cơ sở đảm bảo sự thống nhất với CT quốc gia, CT địa phương, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi nhà trường. Chủ thể thực hiện tất cả các khâu trên luôn là đội ngũ CBQL, GV của mỗi nhà trường.

Về mặt cấu trúc, CT nhà trường bao gồm CT các môn học, các hoạt động GD. Vì vậy, CT mỗi môn học/hoạt động GD là thành tố quyết định sự phù hợp, hiệu quả của CTNT. Và CT mỗi môn học/hoạt động GD luôn gắn liền với một TCM cụ thể. CT GD nhà trường thể hiện qua hệ thống văn bản của trường, TCM cùng với các kế hoạch về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài chính, đội ngũ GV, nhân viên, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ, cải tiến phương pháp dạy học, đánh giá ..., cùng với kế hoạch dạy học của từng GV.

### **3. Vai trò của TCM trong phát triển CT GD nhà trường**

#### **3.1. Thiết kế chuẩn đầu ra**

Chuẩn đầu ra nhằm cụ thể hóa, chi tiết hóa mục tiêu của CT môn học. Chuẩn đầu ra cũng nhằm khẳng định chất lượng/năng lực của người học sau khi hoàn thành CT môn học. Chuẩn đầu ra góp phần định hướng cụ thể cho các hoạt động phát triển CT hướng đến người học, định hướng lựa chọn các giải pháp chuyển tải chuẩn đầu ra đến người học và dựa vào đó kiểm tra đánh giá xem người học đạt được chuẩn đầu ra đến mức nào.

Trên cơ sở mục tiêu, chuẩn kiến thức, kĩ năng cần đạt của CT chung và kết quả phân tích bối cảnh nhà trường, TCM thảo luận thống nhất để xác định chuẩn đầu ra cho từng môn học, từng cấp học, lớp học và từng nội dung dạy học với những yêu cầu cụ thể cần đạt về kiến thức, kĩ năng, năng lực. TCM là tổ chức có các thành viên hiểu rõ nhất về CT chung, sâu sát nhất về bối cảnh nhà trường (nhất là về điều kiện đảm bảo thực hiện CT, đối tượng HS) đối với từng môn học. Do đó, TCM có vai trò quyết định trong việc xác định chuẩn đầu ra của từng môn học.

#### **3.2. Thiết kế nội dung CT môn học**

Thiết kế nội dung CT môn học chủ yếu giải quyết vấn đề "Dạy cái gì". Trong CT nhà trường, nội dung CT môn học cơ bản thực hiện theo CT quốc gia và CT địa phương. Nhiệm vụ thiết kế nội dung trong phát triển CT ở mỗi nhà trường chủ yếu là cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học trong CT hiện hành và xây dựng kế hoạch GD mới ở từng môn học, hoạt động GD và của nhà trường. Để thực hiện nội dung này, TCM trong nhà trường cần tổ chức các hoạt động sau đây:

- rà soát nội dung CT, SGK để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu, đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và xử lí sao cho trong phạm vi cập học không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không phù hợp mục

tiêu GD của CT hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lí lứa tuổi HS; những nội dung sắp xếp chưa hợp lí; những nội dung không phù hợp với địa phương của nhà trường.

- Sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học trong CT chung theo định hướng phát triển năng lực HS thành những bài học mới. Có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động GD và bổ sung các hoạt động GD khác vào CT chung phù hợp với từng đối tượng HS và điều kiện thực tế nhà trường.

- Xây dựng các chủ đề dạy học trong từng môn học và các chủ đề tích hợp liên môn. Nội dung của các chủ đề có trong CT các môn học/hoạt động GD được bố trí ở các lớp, chương, bài khác nhau trong từng môn học hoặc ở các môn học khác nhau và được sắp xếp, cấu trúc lại trong từng chủ đề. Thời lượng dạy học các chủ đề là thời lượng dạy học của các môn học.

#### **3.3. Xây dựng phân phối CT môn học**

Xây dựng phân phối CT môn học là thiết kế trình tự thực hiện CT. Trên cơ sở khung phân phối CT của Bộ GD&ĐT, các TCM điều chỉnh thời gian quy định cho từng chương, bài, chủ đề dạy học phù hợp với đặc điểm từng địa phương, với HS và điều kiện nhà trường. Phân phối CT môn học được các TCM nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung hàng năm.

Thiết kế chuẩn đầu ra, nội dung CT và phân phối CT là những nhiệm vụ trọng yếu của việc thiết kế CT môn học trong mỗi nhà trường. Trong mỗi nhiệm vụ đó, TCM đều có vai trò quyết định.

#### **3.4. Bồi dưỡng nâng cao năng lực thiết kế, thực hiện và đánh giá CT môn học cho GV**

GV không chỉ là người dạy, người tiếp nhận, người thực hiện CT mà còn là người quyết định CT GD vì họ là lực lượng trực tiếp hiện thực hóa CT GD, là người quyết định cuối cùng chất lượng GD. GV là chủ thể trực tiếp quyết định phương pháp GD, dạy học, lựa chọn nội dung thông qua việc phân tích cụ thể các tiêu chuẩn CT quốc gia, địa phương để thích ứng với điều kiện bảo đảm chất lượng như tài liệu thiết bị, cơ sở hạ tầng, thực trạng HS, GV. Trên cơ sở nghiên cứu tìm hiểu HS, môi trường GD để lập kế hoạch GD, dạy học sát với thực tiễn, phản ánh truyền thống nhà trường, nhu cầu của địa phương. Sinh hoạt TCM, chính là điều kiện để GV chia sẻ, thảo luận, thống nhất.

Chính vì vậy, TCM cần xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ GV đảm bảo chất lượng, có cơ cấu hợp lí, đủ về số lượng, loại hình GV. Nhà trường được tự chủ về thực hiện CT GD, người GV có cơ hội và cần phải linh hoạt, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về bảo đảm chất lượng theo yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng, phẩm chất và năng lực cho HS. Mỗi GV vừa là nhà GD, vừa là nhà hoạt động xã hội, nhà nghiên cứu khoa học, nhà quản lí, nhà cung ứng dịch vụ GD cho cộng đồng. Do vậy, GV phải có năng lực thiết kế kế hoạch dạy học; năng lực tìm hiểu, nắm vững đối tượng GD; năng lực cảm hóa, thuyết phục, GD HS; năng lực tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong HS, cha mẹ các em và cộng đồng về những chủ trương, chính sách GD mới của Đảng, Nhà nước; năng lực huy động nguồn lực thực hiện hiệu quả hoạt động GD của lớp; năng lực nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học; năng lực cải tiến phương pháp dạy học theo hướng tích hợp, phân hóa, phát huy tính chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo yêu cầu vì sự tiến bộ và phát triển năng lực HS; năng lực sử dụng linh hoạt, sáng tạo công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; năng lực thiết kế, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS; năng lực hợp tác, gắn kết với làng nghề truyền thống ở địa phương nhằm tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho



HS; năng lực chuyển tải phương pháp, hình thức tổ chức GD mới cho cha mẹ HS...Để phát huy vai trò của TCM trong phát triển CT nhà trường, theo chúng tôi hiệu trưởng cần:

- Có kế hoạch hành động phát triển CT một cách liên tục trong phạm vi cho phép (ví dụ có lịch sinh hoạt định kì để phát hiện các vấn đề về CT cần giải quyết và tìm giải pháp). Tổ chức hoạt động của các thành viên nhà trường: GV, HS, phụ huynh, với lịch trình hành động, nhiệm vụ chi tiết, cụ thể cho từng đối tượng đó.

- Kiện toàn các TCM để mỗi tổ là một đơn vị học thuật, thường xuyên sinh hoạt chia sẻ kinh nghiệm, bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp, đủ điều kiện để chủ trì thực hiện các nội dung phát triển CT GD nhà trường.

- Phát hiện và có thể đánh giá những khuynh hướng GD hiện hành trên cơ sở hiểu biết về triết lí các khuynh hướng đó. Đồng thời có thể nhận diện những bất cập trong xu hướng phát triển GD. Kịp thời chia sẻ thông tin về những đổi mới đang diễn ra trong lĩnh vực GD với các thành viên trong nhà trường. Đồng thời tạo kênh thông tin giữa các thành viên chuyên môn để tạo ra sự phối hợp hành động. Tạo điều kiện, khích lệ GV đổi mới và chấp nhận những phương pháp khác nhau khi họ muốn áp dụng để cải tiến nâng cao hiệu quả GD. Tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong tập thể sư phạm nhà trường về phát triển CT, phương pháp dạy học, GD.

**4. Kết luận**

TCM trong trường trung học có vai trò to lớn trong việc thiết kế CT môn học trong CT nhà trường. Vai trò đó được hình thành từ chính đặc thù về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của TCM. Nó thể hiện rõ trong việc thực hiện các nhiệm vụ, trong các bước của quy trình phát triển CT nhà trường. Tạo điều kiện để TCM phát huy tốt vai trò của mình là một đòi hỏi tất yếu đối với công tác quản lí trường học nói chung và quản lí hoạt động phát triển CT

nhà trường nói riêng, góp phần đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT theo hướng tích cực hơn, chủ động hơn, có hiệu quả cao hơn.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, (2005), *Luật GD*, NXB GD, Hà Nội.  
[2]. Bộ GD &ĐT, (2015), *Dự thảo CT GDPT tổng thể* (trong CT GDPT mới).  
[3]. Nguyễn Lộc, Vũ Quốc Chung, (2011), *Kinh nghiệm quốc tế về phát triển CT GDPT*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.  
[4]. Bộ GD &ĐT, (2013), *Tài liệu tập huấn kĩ năng phát triển CT GD nhà trường phổ thông*.  
[5]. Nguyễn Hữu Châu, (2006), *Những vấn đề cơ bản về CT và quá trình dạy học*, NXB GD.  
[6]. Nguyễn Văn Khôi, (2011), *Phát triển CT GD*, NXB Đại học Sư phạm.  
[7]. Phan Thị Hồng Vinh, (2009), *Xây dựng, phát triển và quản lí CT dạy học*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

**SUMMARY**

*Developing school programs has currently become a central task at high school. In which, designing subject curriculum plays a basic and vital role. Its is also a new and difficult task. To bring into full play this mission, role of professional group should be emphasized at high schools. The author clarified role of professional group in developing school programs towards students' competence, that includes: 1/ Viewpoints of school programs; 2/ Role of professional group in developing school programs: design outcomes standard; develop its contents; divide curriculum, improve design competence, implement and assess subject curriculum for teachers.*

**Keywords:** Professional group; high schools, curriculum; school programs.

**GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ...**

(Tiếp theo trang 17)

- Triển vọng của nông thôn mới trong xu thế phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**5.4. Triển vọng và viễn cảnh phát triển các nghề ở nông thôn**

- Tác động của công nghiệp hóa, hiện đại hóa tới sự phát triển các nghề trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp;  
- Ý nghĩa phát triển các làng nghề và sự chấn hưng các làng nghề truyền thống;

- Quá trình đô thị hóa và triển vọng phát triển nông thôn mới – những thay đổi về cơ cấu lao động nghề nghiệp.

**6. Kết luận**

Định hướng GTNN có vai trò quan trọng trong cuộc đời của mỗi con người. Với chức năng cơ bản của GD là xã hội hóa con người và nghề nghiệp hóa con người, việc GD định hướng GTNN ở trường THCS là vấn đề cần thiết, đặc biệt với khu vực nông thôn trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Từ góc độ GD định hướng GTNN, để đáp ứng yêu cầu chất lượng nhân lực cho nông thôn mới, cần xác định rõ những GTNN cần định hướng cho HS THCS và những vấn đề cần được quan tâm khi GD hướng nghiệp, nhằm giúp HS tự xác định con đường nghề nghiệp phù hợp với NL, sở trường, hứng thú cá nhân, đồng thời đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Lê Đức Phúc, *GT và định hướng GT*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, 1992.

[2]. Mạc Văn Trang, (2014), *Tâm lí học sư phạm kĩ thuật*, Viện Sư phạm Kĩ thuật, Đại học Bách Khoa Hà Nội, tr. 70.

[3]. Phạm Tất Dong (Tổng chủ biên), (2004), *GD hướng nghiệp 9 (Sách giáo viên)*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[4]. Phạm Tất Dong (Chủ biên), (2012), *Tư vấn hướng nghiệp cho HS THCS*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[5]. Đặng Cảnh Khanh, (2008), *Văn hóa nghề - từ sự phân tích định hướng GTNN của thanh thiếu niên hiện nay*, Kỷ yếu hội thảo về "Văn hóa nghề" (Hội thảo do Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với Hội Dạy nghề Việt Nam và cơ quan Hợp tác quốc tế Tây Ban Nha – AECL đồng tổ chức), Hà Nội.

[6]. Nguyễn Thị Minh Thái, *Người lao động Việt thế kỉ XXI – nhìn từ văn hóa và báo chí*.

[7]. Thủ tướng Chính phủ, (2009), Quyết định 491/QĐ-TTg về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

**SUMMARY**

*Value career orientation plays an important role in personal life. With the basic function of education is to socialize and professionalize persons, to instruct value career orientation at lower secondary school is essential, especially in rural areas during new rural development. From perspective of educating value career orientation, to meet quality requirements for new rural manpower, this issue and other need-to-care matters will help students identify proper careers with their competence, strong points, personal interest, and satisfy requirements of building new rural areas as well.*

**Keywords:** Value career orientation; students at lower secondary level; rural areas.